

Số:238/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THANH HÓA,

Căn cứ Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 -12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc HNGĐ thụ lý số 308/2026/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Chu Ngọc D, sinh năm 1999

2. Chị Lê Thị Thúc H, sinh năm 2001

Có cùng địa chỉ tại: Phố X, phường Q, tỉnh Thanh Hóa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 4 năm 2026, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tồn tại, nên anh, chị không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống với nhau được nữa và anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1]. Về hôn nhân: Anh Chu Ngọc D và chị Lê Thị Thúc H thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2]. Về con chung: Anh Chu Ngọc D và chị Lê Thị Thúc H chưa có con chung.

[3]. Về tài sản và công nợ: Anh Chu Ngọc D và chị Lê Thị Thúc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh, chị thỏa thuận, anh Chu Ngọc D chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Chu Ngọc D và chị Lê Thị Thúc H.

- Về con chung: Anh Chu Ngọc D và chị Lê Thị Thúc H chưa có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Chu Ngọc D và chị Lê Thị Thúc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Chu Ngọc D chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh đã nộp theo biên lai thu số 0002877 ngày 13/ 4/ 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa (Anh Chu Ngọc D đã nộp đủ lệ phí).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV1- Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường Quảng Phú,
Tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương